

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LT
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 16 -01- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LT, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kim Thị Ánh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Khuyên

Ông Triệu Hồng Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Phú- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại Nhà Văn hóa thôn X, xã H, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2023/TLST- HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 06/10/1992; Nơi ĐKKHKT: Thôn X, xã H, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Không;

Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án số 15/2018/HSST ngày 17/4/2018 của TAND huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc tuyên phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2023, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 12/10/2023 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 12/10/2023, Nguyễn Văn T, sinh năm 1992, cư trú thôn X, xã H, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc đang đi chơi ở khu vực cầu Nóng thuộc địa phận xã T, huyện SL, tỉnh Vĩnh Phúc thì có nhu cầu sử dụng ma túy, lúc này T nhìn thấy một người phụ nữ đứng ở bên đường (không rõ tên tuổi, địa chỉ), T hỏi thì được người phụ nữ này bán cho T 02 gói nhỏ ma túy heroin được bọc bên ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ với giá 400.000 đồng. T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải và bắt xe ôm đi tìm nơi sử dụng, khi đến khu vực cầu Thia, xã H, huyện LT thì T xuống xe đi bộ. Đến 17 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đang một mình đi bộ ở khu vực đường liên thôn R, xã H, huyện LT thì bị tổ công tác Công an huyện LT kiểm tra, nhìn thấy lực lượng Công an T hoảng sợ ném 02 gói ma túy đang cầm xuống mặt đường thì bị cơ quan Công an phát hiện và thu giữ (niêm phong ký hiệu A1) – T khai nhận đây là gói ma túy heroine của T mua để sử dụng cho bản thân; thu giữ trong túi quần bên phải của T đang mặc có 02 chiếc xi lanh nhựa màu trắng và 02 lọ nước cất đều chưa qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 2814/KL-KTHS ngày 16/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,1558g (Không phải một năm năm tám gam, không kể bao bì)*”.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T ở khu vực cầu Nóng thuộc địa phận xã T, huyện SL, tỉnh Vĩnh Phúc và người đàn ông chở T đến khu vực cầu Thia, xã H. Do T không biết tên, tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý.

** Vật chứng thu giữ:*

- Mẫu vật A1 = 0,1558g heroine, cơ quan giám định hoàn lại = 0,1270g cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong báo gói “*MẪU TRÁ*” là vật nhà nước cấm lưu hành, 02 chiếc xi lanh và 02 lọ nước cất - là công cụ để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 26/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT đề nghị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ tạm giam 12/10/2023. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật cơ quan giám định hoàn lại = 0,1270g cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong báo gói "MẪU TRÁ" là vật nhà nước cấm lưu hành, 02 chiếc xi lanh và 02 lọ nước cất - là công cụ để sử dụng ma túy.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện LT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 12/10/2023, tại khu vực đường liên thôn R, xã H, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác Công an huyện LT đi tuần tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói nhỏ ma túy heroine có trọng lượng 0,1558g để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an huyện LT bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép 0,1558 gam ma túy loại Heroine của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “”Cướp giật tài sản”” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, tiếp tục có hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”*, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T ở khu vực cầu Nóng thuộc địa phận xã T, huyện SL, tỉnh Vĩnh Phúc và người đàn ông chở T đến khu vực cầu Thia, xã H. Do T không biết tên, tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý là phù hợp

[7] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật cơ quan giám định hoàn lại A1 = 0,1270g ma túy cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong bao gói “*MẪU TRÁ*” là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 chiếc xi lanh và 02 lọ nước cất - là công cụ để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 12/10/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật cơ quan giám định hoàn lại A1 = 0,1270g ma túy cùng toàn bộ bao gói được niêm phong ký hiệu “*MẪU TRÁ*” và 02 chiếc xi lanh, 02 lọ nước cất là công cụ để sử dụng ma túy.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/01/2024 giữa Công an huyện LT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện LT;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện LT;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Chi cục THADS huyện LT;
- Lưu HS,VP, THAHS.

Kim Thị Ánh Vân

